TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

Tuần 47, 14 - 18/11/2022

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

"Đảo chiều ngoạn mục, sắc xanh trở lại với thị trường chứng khoán Việt Nam"

Chứng khoán toàn cầu hạ nhiệt sau chuỗi tuần đi lên liên tiếp, giao dịch trở nên giằng co trở lại. Các thông tin tích cực dường như đã được thị trường hấp thụ và giới đầu tư bắt đầu nhìn nhận lại số liệu kinh tế cũng như chính sách tiền tệ sắp tới. Các bài phát biểu mang tính diều hâu từ một số quan chức thuộc Cục Dự trữ Liên bang đã làm giảm bớt hy vọng về việc tạm dừng chu kỳ thắt chặt của ngân hàng trung ương. Ở diễn biến khác, điểm sáng đến từ việc Trung Quốc vừa đưa ra kế hoạch gồm 16 trọng điểm nhằm tiếp sức cho thị trường bất động sản. Chốt tuần, Dow Jones đi ngang, S&P 500 giảm nhẹ 0.8%. Chứng khoán châu Âu cũng chững lại với Stoxx Euro chỉ còn tăng 0.3%. Chứng khoán châu Á phân hóa khi sự khởi sắc đến từ thị trường Trung Quốc với Hang Seng tăng 3.9%, trong khi Nikkei giảm 1.4% cùng với Kospi cũng giảm 1.4%

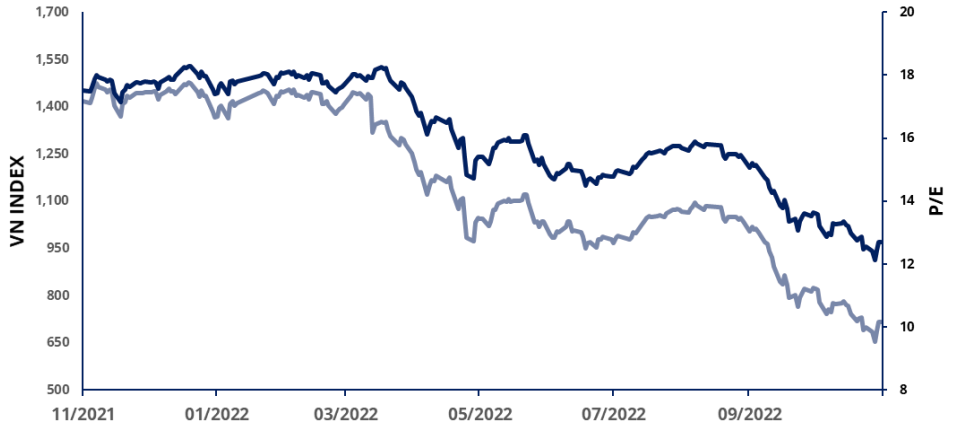
Dầu thô có tuần sụt giảm mạnh về mức 80 USD/thùng, tức giảm gần 10% trong tuần. Các đợt bùng phát Covid mới ở Trung Quốc đã làm giảm hy vọng mở cửa và che mờ triển vọng nhu cầu tại quốc gia nhập khẩu dầu thô hàng đầu thế giới. Ngoài ra, vẫn còn những lo ngại rằng việc thắt chặt tiền tệ từ các ngân hàng trung ương lớn có thể chưa kết thúc sẽ làm tổn hại đến nhu cầu năng lượng. Chỉ số dollar đã cân bằng và phục hồi lên cận ngưỡng 107. Đáng chú ý, giá thép thanh và giá quặng sắt trên các sàn ở Trung Quốc tiếp tục leo dốc khi giới đầu tư lạc quan về những biện pháp hỗ trợ mới cho thị trường Bất động sản.

Chứng khoán Việt Nam lấy lại sắc xanh, nhiều cổ phiếu thoát sàn và đảo chiều ngoạn mục. Chốt tuần, VN-Index tăng 14.8 điểm (+1.6%) lên mức 969.3 điểm; HNX-Index cũng tăng nhẹ 1.1 điểm (+0.6%) lên 191 điểm. Nhà đầu tư nước ngoài có tuần mua ròng trong khi NĐT cá nhân trong nước bán ròng. Nhóm Thép và Vingroup đóng vai trò dẫn dắt đà tăng của chỉ số. Tuần sau không có nhiều thông tin trọng điểm chi phối xu hướng, các tin tức chính xoay quanh số liệu PMI ước tính tại các nước châu Âu, Anh và Mỹ. Bên cạnh đó, biên bản họp FOMC được công bố sẽ cho biết thêm quan điểm của các nhà hoạch định chính sách.

Góc nhìn và khuyến nghị: Áp lực bán giải chấp đã chi phối chính lên đà giảm của chỉ số thời gian gần đây, khi hiệu ứng domino bắt đầu lan tỏa rộng sang nhiều nhóm ngành cũng như cổ phiếu. Dù vậy, tín hiệu dòng tiền bắt đáy tham gia đã giúp chỉ số đảo chiều vào phiên 16/11, tạo ra mẫu hình nến Bullish Engulfing, một trong những cụm nến đảo chiều phổ biến. Các chỉ báo kỹ thuật cũng cải thiện đáng kể, khi MACD cắt lên đường signal, bên cạnh RSI cũng thoát khỏi vùng quá bán để tăng mạnh lên trên mức 40. Dù vậy, thị trường vẫn còn nhiều thách thức trong việc đi lên khi mức kháng cự tâm lý 1,000 điểm gần đạt được, nhưng có thể kỳ vọng về mức hỗ trợ cứng đã được xác nhận quanh khu vực 900 điểm. Xu hướng có lẽ sẽ là phục hồi trong rung lắc.

Dữ liệu thị trường tuần		% Thay đổi					Định giá		
Tên chỉ số	Giá đóng cửa	1W	1M	3M	YTD	Xu hướng	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ USD)
VN-Index	969	1.6	-5.0	-23.6	-35.3		10.1	1.6	156
Upcom Index	67	-2.1	-14.5	-27.6	-40.4		10.7	1.2	37
HNX Index	191	0.6	-12.2	-35.9	-59.7		12.1	1.1	9
VN30 Index	971	2.4	-3.9	-25.0	-36.8		8.3	1.5	113
S&P 500 Index	3,965	-0.8	5.7	-6.2	-16.8		19.2	4.0	34,635
STOXX Europe 600 Index	433	0.3	9.3	-0.9	-11.2		14.7	1.8	12,379
Hang Seng	17,993	3.9	11.0	-9.0	-23.1		6.7	0.8	2,534
Nikkei 225	27,900	-1.4	3.8	-3.6	-3.1		18.9	1.6	3,474
SHCOMP Index	3,097	0.3	1.9	-4.9	-14.9		13.9	1.4	6,161
STI Index	3,272	1.4	10.2	0.8	4.8		11.7	1.1	368
KOSPI Index	2,444	-1.4	10.5	-1.9	-17.9		11.6	0.9	1,392

Biểu đồ VN Index và chỉ số P/E trong 1 năm



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT
Theo vốn hóa và ngành

Theo giá trị vốn hóa

Giá trị vốn hóa	1W	1M	YTD	% Thay đổi GTGD 1W	% Thay đổi GTGD 1M	% Thay đổi GTGD 3M	% Tỷ trọng GTGD Current	% Tỷ trọng GTGD Change	Định giá P/E	Định giá P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Large Cap	1.9	-5.8	102.8	16.0	16.8	8.7	67.0	1.6	10.2	1.7	3,332,165
Mid Cap	-0.9	-22.9	-7.4	7.2	-2.5	-32.3	30.6	-1.7	9.6	0.9	457,175
Small Cap	-0.4	-21.1	-17.0	17.5	8.7	-38.2	2.4	0.1	9.1	0.6	72,892

Theo ngành

Tên ngành	1W	1M	YTD	% Thay đổi GTGD 1W	% Thay đổi GTGD 1M	% Thay đổi GTGD 3M	% Tỷ trọng GTGD Current	% Tỷ trọng GTGD Change	Định giá P/E	Định giá P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Nguyên vật liệu	6.2	-23.3	265.2	10.2	2.8	-11.6	16.3	-0.5	5.6	0.9	236,780
Tài chính	5.1	-15.3	128.4	17.5	9.6	-15.3	28.8	1.0	14.2	1.3	934,816
Dược và Y tế	2.3	-5.1	155.8	21.8	20.5	1.2	0.2	0.0	12.4	1.7	29,227
Ngân hàng	0.7	1.0	44.4	15.1	28.8	46.7	26.6	0.4	7.0	1.3	1,241,902
Hàng Tiêu dùng	0.4	-2.3	151.8	8.7	4.3	-26.7	10.5	-0.4	14.4	2.5	561,470
Công nghiệp	-0.5	-20.2	14.6	3.7	-5.6	-38.0	7.9	-0.7	9.6	0.9	182,651
Tiện ích Cộng đồng	-0.6	-2.0	43.9	4.4	11.4	-34.1	2.1	-0.2	13.3	2.1	317,844
Dịch vụ Tiêu dùng	-1.6	-20.5	33.2	9.1	-4.7	-28.6	4.4	-0.2	n.a	3.2	169,305
Công nghệ Thông tin	-1.9	-7.6	4,446.1	56.0	57.7	25.3	1.7	0.5	14.4	2.5	88,868
Dầu khí	-8.5	-27.8	-51.7	14.9	-24.4	-45.1	1.4	0.0	42.7	1.5	39,091

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT

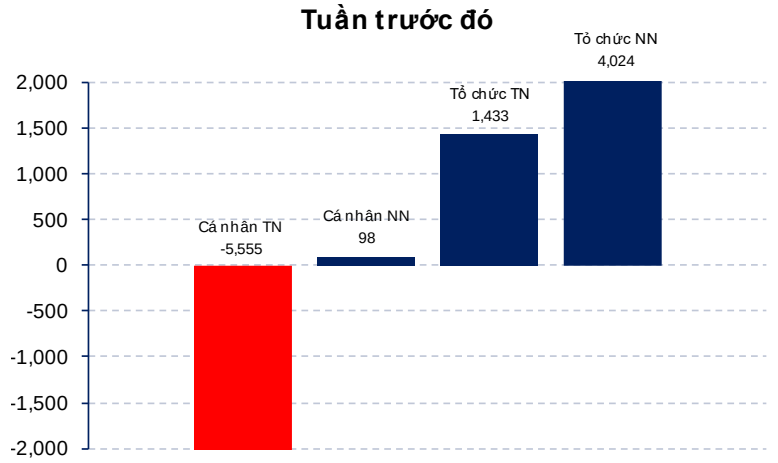
Sự dịch chuyển của dòng vốn & Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư

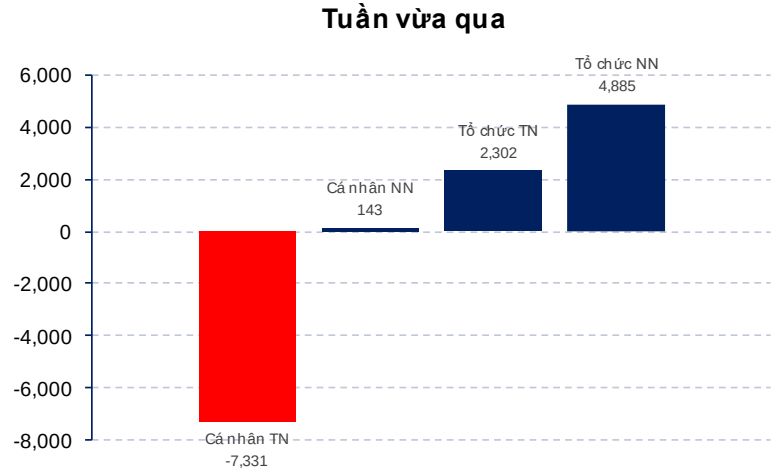
Tên ETF	Tài sản (Triệu USD)	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
		1W	1M	3M	YTD
Tổng các quỹ ETF	**2,551**	**80.72**	**209.36**	**266.8**	**407.5**
Nước ngoài	**1,570**	**79.72**	**170.68**	**236.7**	**439.4**
VanEck Vectors Vietnam ETF	328	20.49	29.75	43.6	29.1
Fubon FTSE Vietnam ETF	561	23.28	103.15	154.1	599.7
iShares MSCI Frontier and Select EM ETF	342	26.77	26.77	26.8	-22.7
Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF	223	5.51	7.10	10.0	-64.7
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF	89	3.14	5.32	5.3	-105.3
Premia MSCI Vietnam ETF	15	0.00	-1.94	-3.6	-1.8
KIM KINDEX Vietnam VN30 Future	2	0.53	0.53	0.5	-7.9
Asian Growth CUBS ETF	10	0.00	0.00	0.0	13.0
Trong nước	**982**	**1.00**	**38.68**	**30.0**	**-31.9**
DCVFMVN Diamond ETF	568	0.00	0.00	0.0	-103.1
DCVFMVN30 ETF Fund	264	4.17	25.49	17.8	0.0
SSIAM VNFIN LEAD ETF	109	-3.26	17.22	16.2	0.1
MAFN VN30 ETF	25	0.09	-4.09	-4.2	62.3
SSIAM VNX50 ETF	9	0.00	0.06	0.2	2.4
VinaCapital VN100 ETF	4	0.00	0.00	0.0	0.0
SSIAM VN30 ETF	3	0.00	0.00	0.00	6.5

Quốc gia	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
	WTD	MTD	QTD	YTD
Trung Quốc	n.a	-48,296	-102,234	-187,530
Ấn độ	552	2,870	3,895	-18,658
Indonesia	-140	-210	520	5,356
Nhật Bản	4,011	6,329	18,542	189
Maylaysia	-59	-25	-153	1,441
Philippines	30	80	68	-1,156
Hàn Quốc	-282	1,842	3,971	-9,546
Sri Lanka	1	-1	6	43
Đài Loan	2,721	4,858	1,827	-42,740
Thái Lan	-188	463	689	5,207
Việt Nam	194	315	234	182

Chú thích:

-WTD: từ đầu tuần
-MTD: từ đầu tháng
-QTD: từ đầu quý
-YTD: từ đầu năm





Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Shinhan Securities

WEEKLY SNAPSHOT

Top cổ phiếu đáng chú ý

HSX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	HPX	Bất động sản	13.95 - 40.50	14.0	-25.00%
2	NVL	Bất động sản	29.25 - 91.00	29.3	-24.90%
3	PDR	Bất động sản	18.35 - 73.22	18.4	-24.80%
4	SJS	Bất động sản	38.00 - 99.50	40.9	-19.43%
5	IBC	Sản xuất nông nghiệp	14.70 - 23.00	15.4	-15.66%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
27.59%	20.4	15.80 - 85.22	Hàng cá nhân & Gia dụng	GIL
27.12%	3.9	2.85 - 14.30	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	TDG
23.77%	15.1	11.80 - 40.38	Tài nguyên Cơ bản	HPG
23.25%	8.6	6.73 - 26.85	Công nghệ Thông tin	ST8
19.27%	15.1	49.70 - 109.60	Bất động sản	VIC

HNX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	PBP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	8.80 - 48.90	11.7	-33.90%
2	SMT	Công nghệ Thông tin	8.40 - 29.90	8.4	-26.32%
3	VC2	Xây dựng và Vật liệu	10.00 - 62.71	11.1	-22.92%
4	PGN	Hóa chất	7.30 - 14.55	7.9	-21.00%
5	CAN	Thực phẩm và đồ uống	28.10 - 69.00	30.9	-18.68%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
29.79%	6.1	4.30 - 26.18	Bất động sản	TIG
28.88%	24.1	16.00 - 25.00	Thực phẩm và đồ uống	HAT
26.67%	5.7	4.10 - 32.30	Xây dựng và Vật liệu	VC7
25.00%	2.0	1.50 - 23.90	Bất động sản	PVL
22.14%	17.1	12.60 - 41.00	Ngân hàng	NVB

Upcom

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	TNW	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	6.50 - 16.70	6.5	-45.38%
2	HVA	Thực phẩm và đồ uống	4.00 - 9.70	4.0	-33.33%
3	MTA	Tài nguyên Cơ bản	3.90 - 19.00	4.0	-32.20%
4	CCM	Xây dựng và Vật liệu	31.90 - 66.40	32.1	-30.67%
5	DPH	Y tế	28.30 - 61.00	28.3	-29.43%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
71.54%	22.3	8.90 - 27.20	Hàng cá nhân & Gia dụng	BMG
63.64%	9.0	4.70 - 16.40	Bất động sản	PTN
50.53%	14.3	8.30 - 24.30	Hàng cá nhân & Gia dụng	GTD
47.06%	7.5	4.50 - 15.00	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	SAL
45.85%	50.9	34.90 - 73.50	Truyền thông	VNX

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch thay đổi đột biến so với tuần liền trước

STT	Mã	Tên công ty	Ngành	Giá trị giao dịch		Giá cổ phiếu		
				TB Ngày (Triệu VND)	%1W	Giá	Biến động 52 tuần	%1W
1	DHC	Đông Hải Bến Tre	Thực phẩm và đồ uống	26,065.1	881.6	35.1	28.90 - 95.80	-11.3
2	SBA	Sông Ba JSC	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1,603.0	470.5	24.0	18.20 - 27.50	7.1
3	DVP	ĐT và PT Cảng Đình Vũ	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	689.0	248.9	42.5	40.00 - 64.00	-7.6
4	SJS	SUDICO	Bất động sản	11,919.1	201.3	40.9	38.00 - 99.50	-25.0
5	SHI	SONHA CORP	Tài nguyên Cơ bản	8,287.6	195.2	14.0	12.08 - 17.87	-4.5
6	TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	9,306.7	188.8	3.8	2.89 - 17.95	5.9
7	SJD	Thủy điện Cần Đơn	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1,010.5	160.1	14.5	12.80 - 22.95	-5.2
8	FMC	Thực phẩm Sao Ta	Thực phẩm và đồ uống	2,360.9	153.6	30.7	28.60 - 74.40	-11.7
9	NBB	577 CORP	Bất động sản	16,598.1	116.8	12.8	11.75 - 59.70	-19.7
10	DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	8,336.6	87.4	5.0	4.04 - 32.77	0.2

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT
Những dữ liệu vĩ mô khác

Tỷ giá

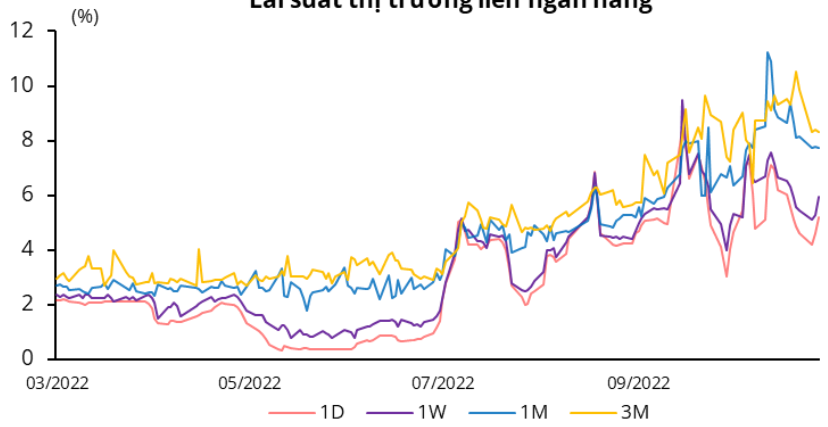
	Giá	%1W	%1M	%3M	%YTD	Trend
Dollar index	106.93	0.60	-4.64	-0.52	11.77	
VND/USD	24,808	-0.05	1.55	5.99	8.68	
KRW/USD	1,340.15	1.62	-5.80	1.48	12.72	
JPY/USD	140.37	1.12	-5.96	3.30	21.98	
EUR/USD	0.97	0.22	-4.52	-2.30	10.14	
SGD/USD	1.38	0.30	-3.16	-0.74	1.99	
CNY/USD	7.12	0.32	-1.15	4.91	12.02	

Hàng hóa

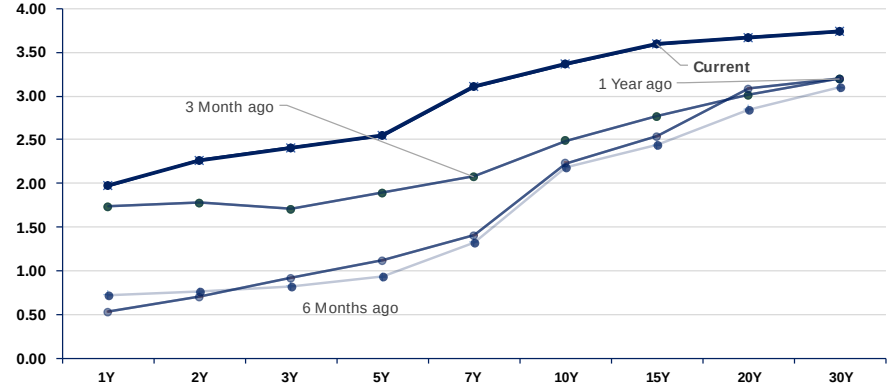
	Giá	%1W	%1M	%3M	%YTD	Trend
Dầu thô	80.08	-9.98	-3.31	-11.51	6.48	
Xăng	242.08	-7.23	-5.09	-20.00	8.63	
Gas	6.30	7.21	9.71	-31.40	68.98	
Than	343.45	5.09	-11.45	-17.02	102.51	
Vàng	1,750.68	-1.16	5.96	-0.45	-4.29	
Bạc	20.94	-3.51	11.78	7.18	-10.15	
Platinum	981.87	-4.96	7.66	7.36	1.36	
Quặng sắt	92.89	2.31	-2.44	-12.41	-17.43	
Thép cán	3,863.00	1.74	-1.02	-3.16	-18.66	
Lúa mì	803.25	-1.29	-5.44	9.81	4.22	
Ngô	667.75	1.48	-1.95	7.75	12.56	
Gỗ	426.50	-4.07	-17.52	-24.58	-62.85	

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Lãi suất thị trường liên ngân hàng



Đường cong lãi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam



TG đáo hạn	1 Yr	2 Yrs	3 Yrs	5 Yrs	7 Yrs	10 Yrs	15 Yrs	20 Yrs	30 Yrs
Lãi suất	1.98	2.27	2.41	2.54	3.11	3.37	3.59	3.67	3.74
Thay đổi (BPS)	2.50	5.40	10.70	0.20	-3.30	-5.30	-4.30	-0.20	-0.44

Shinhan Securities

Thông báo Tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.